**Tiết dạy: 60** **Bài dạy: ÔN TẬP CHƯƠNG VI**

**I. MỤC TIÊU:**

 ***1. Kiến thức:***

* Ôn tập kiến thức chương VI: công thức cộng, công thức nhân đôi, công thức hạ bậc, công thức biến đổi tổng thành tích, tích thành tổng.

 ***2. Kĩ năng:***

* Biến đổi thành thạo các công thức lượng giác.
* Vận dụng các công thức trên để giải bài tập.

 ***3. Thái độ:***

* Luyện tính cẩn thận, tư duy linh hoạt.

4. Năng lực hình thành và phát triển ở học sinh

* Năng lực giải quyết vấn đề
* Năng lực tư duy
* Năng lực làm việc nhóm.

**II. CHUẨN BỊ:**

 ***Giáo viên:*** Giáo án. Hệ thống bài tập.

 ***Học sinh:*** SGK, vở ghi. Ôn tập toàn bộ kiến thức chương VI.

**PHƯƠNG PHÁP: thuyết trình kết hợp gợi mở vấn đáp**

**III.TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

 **1. Ổn định tổ chức**: Kiểm tra sĩ số lớp.

 **2. Kiểm tra bài cũ:** (Lồng vào quá trình ôn tập)

 **H.**

 **Đ.**

##  3. Nội dung bài dạy:

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | Hoạt động của Giáo viên- Học sinh | Nội dung |
| 10' | **H1.** Nối cột 1 với cột 2 để được công thức đúng.**Đ1.** A-3 B-5 C-7 C-8 D-2 E-4 | 1. Hệ thống lại công thức cộng.\*cos()=coscossinsin\*sin()=sincos sincos\*tan(+) =\*tan(-) = 2. Hệ thống lại công thức nhân đôicos2= cos2-sin2 =2cos2-1. =1 - 2sin2sin2= 2sincostan2=3. Hệ thống lại công thức hạ bậcSin2=Cos2=tan2= |

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | Hoạt động của Giáo viên- Học sinh | Nội dung |
| 15' | ***H1. Chia lớp thành 2 nhóm lớn, mỗi bàn là nhóm nhỏ thực hiện bài toán* SGK trang 155 ý a+c**Đ1. Đại diện 2 nhóm lên bảng trình bày lời giải🡪GV và HS nhận xét, hoàn chỉnh lời giải. | Giải bài tập 4/1551. **Rút gọn biểu thức**

a/Cách 1: Áp dụng CT hạ bậcCách 2: Áp dụng CT nhân đôi. |

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **H2. Chọn đáp án đúng và trình bài lời giải cho mỗi câu trắc nghiệm.****Đ2****Câu 1: Đáp án A****Nhân phân phối rút gọn****Câu 2: A.****GV: Nhấn mạnh cách nhớ công thức****Câu 3: C.** **GV: Nhấn mạnh cách nhớ công thức****Câu 4: Đáp án B****GV nhấn mạnh cách nhớ công thức.****Câu 5: Đáp án C****Áp dụng công thức** **)****Gợi ý:****Câu 6: Đáp án** **Cách 1: Dùng công thức cộng****🡪Thế giátrị🡪tính được****Câu 7: Đáp án D****Biến đổi đưa về cùng góc lượng giác** **Vậy****Câu 8: Đáp án C****Áp dụng CT cộng****Tính** **Vì** **Thế vào công thức****Câu 9: Chọn C.**Vì nên . Do đó: . | **2.Chọn đáp án đúng và trình bài lời giải.****Câu 1** : Đơn giản biểu thức ta được**A.** . **B.** . **C.**. **D.** .**Câu 2:** Trong các công thức sau, công thức nào đúng?**Câu 3:** Trong các công thức sau, công thức nào đúng?**Câu 4:**Trong các công thức sau, công thức nào **sai**?**A.** **B.** **C.** **D.** **Câu 5:** Rút gọn biểu thức :, ta được :**A.**  **B.**  **C.**  **D.** **Câu 6:** Cho hai góc nhọn và với và . Tính .**A. B. C. D.** **Câu 7:** Biểu thức có kết quả rút gọn bằng:**A.** . **B.** .**C.** . **D.** .**Câu 8:** Nếu biết và thì là:**A.** .**B.** .**C.** .**D.** .**Câu 9:** Tam giác ABC có và . Lúc đó bằng **A.** . **B.** . **C.** . **D.** . |

**IV. CỦNG CỐ, HƯỚNG DẪN TỰ HỌC Ở NHÀ**

1. **Củng cố:**

• Nhấn mạnh cách vận dụng các công thức lượng giác.

1. **Hướng dẫn tự học ở nhà**
* Bài tập 4 (b+d) (SGK trang 155)
* Bài tập 8(SGK trang 156), BT phát thêm

**RÚT KINH NGHIỆM, BỔ SUNG:**